

Bản án số: 328/2022/HS-PT

Ngày: 10-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy

Các Thẩm phán: 1. Ông Phạm Viết Hùng
2. Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 245/2022/HSPT ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Đinh Việt Anh, do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo và bị kháng nghị:

Lê Trọng B; sinh năm 1985 tại Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: đường NHC, phường TN, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Chỗ ở: đường X, xã XTĐ, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kỹ sư cơ khí; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trọng L, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/10/2020.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 10/10/2020, tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn kết hợp với Công an xã Xuân Thới Đông kiểm tra hành chính quán giải khát số ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân

Thới Đông, huyện Hóc Môn phát hiện bắt quả tang Lê Trọng B cất giấu ma túy, thu giữ tại khu vực nhà bếp: 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, trong xô đựng gạo có 01 hũ thủy tinh bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m). Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của B và Nguyễn Thị Bích P thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen, 01 cân tiểu ly, 02 ống hút nhựa được cắt nhọn đầu, 01 bình ga, 01 hộp quẹt ga, 04 cọ thủy tinh, một số bịch nylon nhỏ không chứa gì, 01 xe máy biển số 59M1-073.39, 01 xe máy biển số 66B1-481.03.

Qua điều tra, xác định: B và Nguyễn Thị Bích P sống chung như vợ chồng tại nhà số 26/12C, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn do B thuê, phía trước bán cà phê cho khách từ ngày 13/9/2020. B mua ma túy của đối tượng không rõ lai lịch về cất giấu để sử dụng và phân lẻ bán lại và cho người mua sử dụng tại khu vực nhà bếp của mình. Cụ thể, ngày 01/10/2020, B mua ma túy với giá 650.000 đồng, sau đó bỏ 01 ít vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trong nhà bếp để sử dụng, đến khoảng 23 giờ ngày 04/10/2020 có bạn tên L (không rõ lai lịch) dẫn theo Nguyễn Đoàn Anh H đến quán mua ma túy và Huy sử dụng ma túy tại khu vực nhà bếp của B, B lấy 100.000 đồng tiền bán ma túy và 50.000 đồng tiền nước uống. Khoảng 15 giờ ngày 07/10/2020, B tiếp tục mua ma túy với giá 4.500.000 đồng, sau đó có 01 người đàn ông không rõ lai lịch đem ma túy giao cho B tại quán, B lấy ma túy và bỏ 01 ít vào nỏ để B và P sử dụng, phần còn lại B để trong hộp thủy tinh cất giấu trong xô nhựa đựng gạo trong nhà bếp để bán lại cho các người nghiện đến uống cà phê và để sử dụng thì bị kiểm tra thu giữ như nội dung trên. Ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy B để sau nhà bếp, khi khách hay bạn bè đến uống cà phê có nhu cầu sử dụng ma túy thì B bỏ ma túy vào nỏ để khách vào khu vực nhà bếp sử dụng và tính tiền theo tiền nước uống. B biết P có sử dụng ma túy nhưng không biết đã sử dụng bao nhiêu lần, do P tự ý sử dụng ở phía sau.

Nguyễn Thị Bích P khai sống chung như vợ chồng với B khoảng 04 năm, cách đây khoảng 20 ngày B thuê nhà số 26/12C ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn để bán nước và hai người sinh sống tại đây, P có sử dụng ma túy vài lần ở phía sau bếp do có sẵn ma túy trong nỏ để trong nhà bếp, P không biết ma túy ở đâu, của ai. P không biết cũng không tham gia vào việc mua bán ma túy của B, không biết B có cho người mua sử dụng ma túy sau khu vực nhà bếp. Do P không thừa nhận cũng không có chứng cứ khác chứng minh P đồng phạm với B nên không có căn cứ xử lý hình sự, chuyển hồ sơ về địa phương xử lý theo thẩm quyền.

Nguyễn Đoàn Anh H khai: Khoảng 23 giờ ngày 04/10/2020 có bạn tên L dẫn H đến quán của B, lúc này H biết B bán ma túy. B dẫn H và L vào trong nhà bếp cùng sử dụng ma túy chung và H trả 100.000 đồng và L trả cho B 200.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/10/2020 H tiếp tục đến quán của B để mua ma túy thì bị công an mời về làm việc.

Đối với tên L chưa rõ lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ sau.

Tại Bản kết luận giám định số 1762/KLGD-H ngày 19/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m), đưa đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 19,9049g loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Trọng B 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Trọng B phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 18/4/2022, bị cáo Lê Trọng B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị xem xét lại đối với tội danh “chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 06/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị số 27/QĐ-KN, đề nghị hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để điều tra lại theo thủ tục chung vì có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội và xác định sai tội danh đối với bị cáo B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: bị cáo mua ma túy để sử dụng, không cho ai sử dụng chung cũng không có bán ma túy cho ai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên đề nghị kháng nghị và phát biểu: Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản ghi lời khai, bản tự khai ban đầu của Lê Trọng B và Nguyễn Thị Bích P là phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của hai người làm chứng Phạm Thị Hồng N, Nguyễn Ngọc M, phù hợp với lời khai của đối tượng nghiện Nguyễn Đoàn Quang H. Cơ quan tố tụng huyện Hóc Môn căn cứ vào lời khai đã thay đổi của bị cáo B và Nguyễn Thị Bích P để xác định P không liên quan đến hành vi phạm tội của B là không phù hợp và có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo B khai nhận khi có khách mua ma túy thì B bỏ số ma túy tương ứng với số tiền khách mua vào trong bộ dụng cụ (nỏ) và cho người mua sử dụng ma túy tại bếp của B. Người sử dụng ma túy là Nguyễn Đoàn Quang H cũng xác định đã mua ma túy của B và sử dụng ma túy bằng dụng cụ tại nhà bếp của B. Do đó, đại diện Viện kiểm sát cho rằng hành vi của bị cáo B có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy

định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản án của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xác định bị cáo B tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không đúng tội danh, nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án hình sự sơ thẩm số 63/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để điều tra lại theo thủ tục chung.

Bị cáo Lê Trọng B không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị xem xét bị cáo không phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ n, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Trọng B và quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 10/10/2020, tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn kết hợp với Công an xã Xuân Thới Đông kiểm tra hành chính quán giải khát số ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn phát hiện bắt quả tang Lê Trọng B cất giấu ma túy, thu giữ tại khu vực nhà bếp 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, trong xô đựng gạo có 01 hũ thủy tinh bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m), ngoài ra còn thu giữ tại nơi ở của B 01 cân tiểu ly, 02 ống hút nhựa được cắt nhọn đầu, 01 bình ga, 01 hộp quẹt ga, 04 cọ thủy tinh, một số bịch nylon nhỏ không chứa gì.

Qua điều tra, xác định: Lê Trọng B và Nguyễn Thị Bích P sống chung như vợ chồng tại nhà số 26/12C, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn do B thuê, phía trước bán cà phê cho khách. B mua ma túy của đối tượng không rõ lai lịch về cất giấu để sử dụng và phân lẻ bán lại và cho người mua sử dụng tại khu vực nhà bếp của mình. Ngày 01/10/2020, B mua ma túy với giá 650.000 đồng, sau đó bỏ 01 ít vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trong nhà bếp để sử dụng, đến khoảng 23 giờ ngày 04/10/2020 có bạn tên L (không rõ lai lịch) dẫn theo Nguyễn Đoàn Anh H đến quán mua ma túy và H sử dụng ma túy tại khu vực nhà bếp của B, B lấy 100.000 đồng tiền bán ma túy và 50.000 đồng tiền nước uống. Khoảng 15 giờ ngày 07/10/2020, B tiếp tục mua ma túy với giá 4.500.000 đồng, sau đó có 01 người đàn ông không rõ lai lịch đem ma túy giao cho B tại quán, B lấy ma túy và bỏ 01 ít vào nỏ để B và P sử dụng, phần còn lại

B để trong hộp thủy tinh cất giấu trong xô nhựa đựng gạo trong nhà bếp để bán lại cho các người nghiện đến uống cà phê và để sử dụng thì bị kiểm tra thu giữ như nội dung trên. Ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy B để sau nhà bếp, khi khách hay bạn bè đến uống cà phê có nhu cầu sử dụng ma túy, B bỏ ma túy vào nỏ để khách vào khu vực nhà bếp sử dụng và tính tiền theo tiền nước uống.

[3] Về kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào lời khai ban đầu của Lê Trọng B và Nguyễn Thị Bích P là thống nhất và phù hợp với nhau về việc cả hai cùng sử dụng ma túy nhiều lần và số ma túy bị thu giữ được B mua B tiền của P đưa. Khi bị kiểm tra, P là người trực tiếp lấy ma túy giấu trong xô gạo màu đỏ giao nộp cho Công an. Sau đó, B và P đều thay đổi lời khai. Nhưng căn cứ vào các lời khai ban đầu của B và P là phù hợp với các vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai người làm chứng và đối tượng Nguyễn Đoàn Anh H. Cấp sơ thẩm xác định Nguyễn Thị Bích P không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lê Trọng B là không phù hợp, có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo B khai nhận khi có khách mua ma túy, thì B bỏ số ma túy tương ứng với số tiền khách mua ma túy vào bộ dụng cụ (nỏ) và cho người mua ma túy sử dụng tại phần nhà bếp của B, phù hợp với lời khai của đối tượng nghiện là Nguyễn Đoàn Quang H. Hành vi này của bị cáo Lê Trọng B cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo Lê Trọng B có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và đánh giá không đúng hành vi phạm tội theo quy định Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên chấp nhận và hủy bản án hình sự sơ thẩm số 63/2022/HSST ngày 07/4/2022 để điều tra, truy tố theo thủ tục chung.

Do chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc hủy bản án hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử không xét kháng cáo của bị cáo Lê Trọng B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị số 27/QĐ-KN ngày 06/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2022/HS-ST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Trọng B đến khi Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại hồ sơ vụ án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM; (3)
- VKSND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - CA TP.HCM; (1)
- TAND huyện Hóc Môn; (1)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn ; (1)
- Bị cáo; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (21). (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Uyên Thy

